

Số:207 /KH-UBND

Thái Nguyên, ngày 19 tháng 11 năm 2021

KẾ HOẠCH

Về việc phòng, chống bệnh Viêm da nỗi cục trâu, bò trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022-2030

Thực hiện Quyết định số 1814/QĐ-TTg ngày 28/10/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt “Kế hoạch quốc gia phòng, chống bệnh Viêm da nỗi cục trên trâu, bò, giai đoạn 2022-2030”; theo đề nghị của Sở Nông nghiệp và PTNT tại Tờ trình số 3616/TTr-SNN ngày 12/11/2021, để chủ động triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh Viêm da nỗi cục trâu, bò nhằm giảm thiểu đến mức thấp nhất thiệt hại về kinh tế cho người chăn nuôi do dịch bệnh gây ra, UBND tỉnh ban hành “Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nỗi cục trâu bò trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022-2030”, với các nội dung sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Chủ động giám sát, phát hiện sớm, cảnh báo, áp dụng kịp thời, có hiệu quả các biện pháp phòng, chống bệnh Viêm da nỗi cục (VDNC) trên trâu, bò; bảo đảm áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, an toàn dịch bệnh nhằm giảm thiểu tổn thất về kinh tế, góp phần bảo đảm an toàn thực phẩm và các hoạt động kinh doanh, mua bán, vận chuyển động vật, sản phẩm động vật trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Mục tiêu cụ thể

- Tổ chức tiêm phòng vắc xin VDNC cho trên 80% tổng đàn trâu, bò, bê, nghé (gọi chung là trâu, bò) tại thời điểm tiêm phòng.

- Chủ động giám sát, phát hiện sớm, xử lý kịp thời, không để dịch bệnh VDNC lây lan ra diện rộng nhằm giảm số ổ dịch VDNC trong các năm, cụ thể: Trên 85% số xã, phường, thị trấn không có bệnh VDNC trong 03 năm đầu thực hiện Kế hoạch; trên 90% số xã, phường, thị trấn không có bệnh VDNC trong 03 năm tiếp theo và trên 95% số xã, phường, thị trấn không có bệnh VDNC trong 02 năm cuối thực hiện Kế hoạch.

- Phòng bệnh chủ động, có hiệu quả bằng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc và tiêu diệt các véc tơ truyền bệnh; xây dựng vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Tăng cường công tác kiểm dịch, kiểm soát chặt chẽ phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm, không để các trường hợp vận chuyển động vật, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc vào địa

bàn tỉnh. Đặc biệt không để bệnh VDNC lây lan theo con đường vận chuyển buôn bán từ các tỉnh thành khác vào địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Phối hợp hiệu quả với các cơ quan của Trung ương và Tổ chức Quốc tế trong chẩn đoán, xét nghiệm, nghiên cứu các đặc điểm dịch tễ và đặc điểm vi rút gây bệnh VDNC để lựa chọn vắc xin triển khai tiêm phòng, đưa ra các giải pháp phòng, chống dịch phù hợp và hiệu quả đối với tỉnh Thái Nguyên.

II. NỘI DUNG VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Phòng bệnh cho trâu, bò bằng vắc xin VDNC

- Nguyên tắc chung: Sử dụng vắc xin VDNC để tiêm phòng cho đàn trâu, bò là giải pháp tốt nhất, hiệu quả nhất và chi phí thấp nhất trong công tác phòng, chống dịch bệnh.

- Đối tượng tiêm vắc xin: Trâu, bò chưa được tiêm vắc xin hoặc đã tiêm vắc xin VDNC nhưng hết thời gian miễn dịch bảo hộ (theo hướng dẫn của nhà sản xuất vắc xin); không có biểu hiện triệu chứng điển hình của bệnh VDNC và các bệnh truyền nhiễm khác.

- Phạm vi tiêm vắc xin: Tổ chức tiêm vắc xin VDNC đồng loạt cho trâu, bò trên địa bàn toàn tỉnh, đảm bảo tỷ lệ tiêm đạt trên 80% tổng đàn tại thời điểm tiêm phòng. Khi có dịch bệnh xảy ra, tổ chức rà soát và tiêm phòng bổ sung vắc xin VDNC cho đàn trâu, bò (chưa được tiêm vắc xin hoặc đã được tiêm vắc xin VDNC nhưng hết thời gian miễn dịch bảo hộ) trong phạm vi bán kính tối thiểu 100 km tính từ ổ dịch VDNC hoặc theo địa giới hành chính cấp huyện của địa phương có dịch bệnh VDNC và huyện liền kề xung quanh địa phương có dịch bệnh VDNC.

- Thời điểm tiêm vắc xin VDNC: Hàng năm, tổ chức 01 đợt tiêm phòng chính trước thời điểm dịch bệnh VDNC thường xảy ra tại địa phương, trước mùa phát triển của các vec tơ truyền bệnh VDNC (như ruồi, muỗi, ve, mòng,...) và vào thời điểm 1 - 2 tháng trước khi hết thời gian miễn dịch bảo hộ đối với trâu, bò đã được tiêm vắc xin VDNC. Tổ chức tiêm phòng theo hình thức cuốn chiếu, tập trung, dứt điểm từng xã, phường, thị trấn, tránh tiêm phòng dàn trải và kéo dài. Ngoài đợt tiêm chính, các địa phương cần thường xuyên rà soát, tổ chức tiêm vắc xin VDNC bổ sung cho đàn trâu, bò chưa được tiêm phòng, phát sinh, nhập đàn trước và sau đợt tiêm chính.

- Sử dụng và bảo quản vắc xin VDNC được phép lưu hành tại Việt Nam theo hướng dẫn của nhà sản xuất, đơn vị cung ứng vắc xin, theo chỉ đạo của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

2. Chủ động phòng bệnh có hiệu quả bằng biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh tiêu độc khử trùng, tiêu diệt vec tơ truyền bệnh

- Chủ cơ sở chăn nuôi trâu, bò áp dụng các biện pháp chăn nuôi an toàn sinh học, vệ sinh, khử trùng, tiêu độc bảo đảm không để gia súc mắc bệnh, làm lây lan dịch bệnh theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y.

- Chính quyền cơ sở, các cơ quan chuyên môn thú y địa phương tổ chức vệ sinh, tiêu độc định kỳ tại khu vực chợ, điểm buôn bán, giết mổ trâu, bò và các sản phẩm của trâu, bò; vệ sinh, khử trùng, tiêu độc đối với người, phương tiện ra vào khu vực chăn nuôi theo đúng quy trình kỹ thuật chăn nuôi, vệ sinh phòng dịch.

- Sử dụng các loại hóa chất được phép lưu hành tại Việt Nam và theo chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và PTNT, Cục Thú y và hướng dẫn của nhà sản xuất, đơn vị cung ứng hóa chất tiêu độc khử trùng và tiêu diệt véc tơ truyền bệnh.

3. Giám sát dịch bệnh

a) Giám sát chủ động

- Chủ vật nuôi, cán bộ thú y cơ sở chủ động theo dõi, giám sát đàn trâu, bò. Trường hợp phát hiện trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh VDNC, chết không rõ nguyên nhân hoặc trâu, bò, sản phẩm của trâu, bò nhập lậu, nghi nhập lậu, không rõ nguồn gốc, báo cáo cơ quan thú y cấp huyện, chính quyền cơ sở để xử lý theo quy định; Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản, cơ quan chuyên môn cấp huyện thực hiện việc lấy mẫu để xét nghiệm bệnh VDNC trước khi xử lý gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh theo quy định.

- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản, UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo các cơ quan chức năng, hằng năm xây dựng, trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt, bố trí kinh phí và tổ chức thực hiện chủ động lấy mẫu giám sát lưu hành vi rút VDNC tại địa phương có nguy cơ cao, địa phương đã từng có dịch bệnh VDNC.

b) Giám sát bị động, điều tra ổ dịch

- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản, UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo các cơ quan chức năng căn cứ vào tình hình dịch tễ các ổ dịch có trâu, bò nghi mắc bệnh VDNC tiến hành kiểm tra, xem xét lấy mẫu để xét nghiệm vi rút VDNC đối với trâu, bò có biểu hiện nghi ngờ mắc bệnh VDNC, trâu, bò nghi có tiếp xúc với đàn trâu, bò mắc bệnh VDNC; điều tra xác định nguyên nhân nếu nghi đàn trâu, bò mắc bệnh VDNC.

- Điều tra ổ dịch, truy tìm nguồn bệnh: Chính quyền địa phương chỉ đạo, phối hợp cùng cơ quan chuyên môn thú y tiến hành điều tra ổ dịch (hộ, cơ sở chăn nuôi bị nhiễm VDNC). Thông tin điều tra ổ dịch cần bao gồm các thông tin liên quan trong khoảng thời gian tối thiểu từ thời điểm 14 ngày trước khi xuất hiện dấu hiệu lâm sàng của ca bệnh đầu tiên đến thời điểm áp dụng các biện pháp kiểm soát ổ dịch.

- Việc giám sát bị động, điều tra, xử lý ổ dịch VNDC theo hướng dẫn của cơ quan thú y cấp trên.

c) Giám sát sau tiêm phòng

- Chủ cơ sở chăn nuôi, cơ quan chuyên môn cấp huyện theo dõi lâm sàng trâu, bò sau tiêm phòng, nếu phát hiện trâu, bò có biểu hiện bệnh VDNC thì báo

cơ quan quản lý chuyên ngành thú y thú y cấp tỉnh tổ chức lấy mẫu xét nghiệm phát hiện tác nhân gây bệnh.

- Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản phối hợp với UBND cấp huyện, cơ quan chuyên môn cấp huyện hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các địa phương trong việc tổ chức giám sát sau tiêm phòng; trường hợp cần thiết, tổ chức lấy mẫu để đánh giá hiệu quả tiêm phòng vắc xin VDNC của các địa phương.

4. Kiểm dịch động vật, kiểm soát vận chuyển, kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

a) Kiểm dịch, kiểm soát vận chuyển ra, vào địa bàn tỉnh

- Thực hiện thủ tục đăng ký kiểm dịch vận chuyển trên hệ thống cổng dịch vụ công trực tuyến tỉnh Thái Nguyên.

- Cấp giấy chứng nhận kiểm dịch và thực hiện việc đánh dấu gia súc theo quy định; quản lý dữ liệu vận chuyển gia súc, đảm bảo truy xuất nguồn gốc.

- Cơ quan quản lý chuyên ngành thú y phối hợp chặt chẽ với các ngành liên quan để thực hiện kiểm dịch tại gốc đối với trâu, bò, sản phẩm trâu, bò xuất ra ngoài tỉnh và cách ly, theo dõi, quản lý trâu, bò nhập vào địa bàn tỉnh theo quy định.

- Thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành cơ động phòng, chống dịch bệnh động vật, các tổ kiểm dịch lưu động thường xuyên kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò vận chuyển ra, vào địa bàn tỉnh; khử trùng, tiêu độc phương tiện vận chuyển động vật, sản phẩm động vật; lấy mẫu xét nghiệm trâu, bò mắc bệnh, nghi mắc bệnh; kịp thời phát hiện những sai phạm trong hoạt động kinh doanh, vận chuyển, giết mổ trâu, bò và sản phẩm của trâu, bò mắc bệnh, không rõ nguồn gốc.

- Ủy ban nhân dân cấp huyện thành lập các đoàn kiểm tra liên ngành để kiểm tra, kiểm soát các hoạt động vận chuyển, giết mổ, kinh doanh trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò trên địa bàn cấp huyện.

- Trâu, bò được phép vận chuyển ra khỏi địa bàn cấp tỉnh đang có dịch VDNC sau khi được tiêm vắc xin VDNC tối thiểu 21 ngày, có kết quả xét nghiệm âm tính với bệnh VDNC và thực hiện đầy đủ các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, kiểm dịch theo quy định.

b) Kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y

- Thực hiện quy trình kiểm soát giết mổ động vật theo quy định về kiểm soát giết mổ và kiểm tra vệ sinh thú y.

- Trong trường hợp phát hiện động vật, sản phẩm động vật mắc bệnh VDNC tại cơ sở giết mổ, thực hiện các biện pháp xử lý theo quy định.

- Thực hiện vệ sinh, tiêu độc khử trùng ngay sau mỗi ca giết mổ và cuối buổi chợ, cuối ngày đối với khu vực buôn bán trâu, bò, sản phẩm trâu, bò tại các chợ, đặc biệt là khu vực bán trâu, bò, sản phẩm trâu, bò.

- Các địa phương rà soát, có kế hoạch xây dựng, quản lý các cơ sở giết mổ gia súc tập trung; tăng cường công tác kiểm tra, xử lý cơ sở giết mổ nhỏ lẻ không phép; định kỳ thực hiện giám sát điều kiện vệ sinh thú y tại cơ sở giết mổ.

5. Ứng phó, xử lý ổ dịch, chống dịch, quản lý, chăm sóc gia súc bệnh

a) Chủ gia súc

- Cách ly ngay gia súc mắc bệnh hoặc có dấu hiệu mắc bệnh VDNC.

- Không mua bán, vận chuyển, giết mổ, tiêu thụ, vứt xác động vật mắc bệnh, nghi mắc bệnh, động vật chết, sản phẩm động vật mang mầm bệnh ra môi trường.

- Thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc, xử lý, chăm sóc gia súc mắc bệnh, có dấu hiệu mắc bệnh, động vật chết theo hướng dẫn của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y.

- Cung cấp thông tin chính xác về dịch bệnh theo yêu cầu của cơ quan quản lý chuyên ngành thú y, nhân viên thú y cấp xã và chính quyền địa phương.

- Thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch bệnh theo quy định, theo hướng dẫn, chỉ đạo của cơ quan có thẩm quyền.

b) Cơ quan thú y cấp tỉnh, cơ quan chuyên môn cấp huyện

- Tiến hành xác minh và lấy mẫu chẩn đoán bệnh, xét nghiệm bệnh.

- Phối hợp với chính quyền các cấp, lập chốt kiểm soát tạm thời trên các trục đường giao thông ra, vào vùng dịch, vùng không chế nhằm ngăn chặn, không để vận chuyển động vật, sản phẩm động vật mẫn cảm ra, vào vùng dịch, trừ các trường hợp được phép theo quy định của Luật Thú y và có hướng dẫn, giám sát của cơ quan thú y có thẩm quyền; có giải pháp quản lý, kiểm soát việc vận chuyển động vật, sản phẩm động vật nội tỉnh để hạn chế lây lan dịch bệnh.

- Đặt biển báo khu vực có dịch, hướng dẫn vận chuyển trâu, bò tránh đi qua vùng dịch.

- Tổ chức phun khử trùng phương tiện vận chuyển từ vùng dịch đi ra ngoài.

- Hướng dẫn thực hiện vệ sinh, khử trùng, tiêu độc chuồng nuôi và khu vực xung quanh bằng vôi bột, hóa chất đặc hiệu để tiêu diệt mầm bệnh, véc tơ truyền bệnh (ruồi, muỗi, ve, mòng,...).

- Hướng dẫn xử lý, chăm sóc, quản lý gia súc trong vùng dịch.

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định việc công bố dịch bệnh VDNC, công bố hết dịch và tổ chức phòng, chống dịch bệnh theo quy định.

6. Tăng cường năng lực chẩn đoán, xét nghiệm

- Phối hợp với Trung tâm chẩn đoán Thú y Trung ương xây dựng, nâng cấp phòng xét nghiệm của Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản đạt tiêu chuẩn phòng thí nghiệm đạt an toàn sinh học để đáp ứng yêu cầu chẩn đoán, xét nghiệm một số bệnh truyền nhiễm trên đàn vật nuôi.

- Tham gia các cuộc hội thảo, đào tạo tập huấn nâng cao kỹ thuật chẩn đoán, xét nghiệm dịch bệnh nguy hiểm cho cán bộ kỹ thuật của Trạm Chẩn đoán xét nghiệm và Điều trị bệnh động vật thuộc Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản.

7. Xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh

- Tổ chức xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở sản xuất các sản phẩm chăn nuôi trâu, bò an toàn dịch bệnh theo quy định của Việt Nam và các tiêu chuẩn theo khuyến cáo của Tổ chức Thú y Thế giới (OIE); xây dựng các cơ chế, chính sách khuyến khích, hỗ trợ phát triển vùng, cơ sở an toàn dịch bệnh.

- Hướng dẫn các doanh nghiệp chăn nuôi, các cơ sở chế biến các sản phẩm từ trâu, bò có tiềm năng xây dựng các chuỗi sản xuất sản phẩm chăn nuôi trâu, bò đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng tiêu dùng trong tỉnh, ngoài tỉnh và xuất khẩu; xây dựng, quản lý, duy trì vùng, cơ sở chăn nuôi, chế biến an toàn dịch bệnh.

8. Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ bệnh VDNC, vắc xin VDNC

Phối hợp với các cơ quan chuyên ngành thú y của Trung ương, các Tổ chức Quốc tế tổ chức nghiên cứu xác định đặc điểm dịch tễ và các yếu tố nguy cơ và quy luật phát sinh, lây lan dịch bệnh; phối hợp với các cơ quan nghiên cứu tổ chức giám sát, thu thập mẫu vi rút nhằm phục vụ nghiên cứu các đặc tính sinh học phân tử, đặc tính di truyền, kháng nguyên, khả năng truyền lây của vi rút VDNC.

9. Tuyên truyền nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi

- Thông tin tuyên truyền về đặc điểm và tính chất nguy hiểm của bệnh VDNC, cách nhận biết gia súc mắc bệnh, nghi mắc bệnh VDNC và biện pháp xử lý, phòng, chống dịch bệnh.

- Vai trò, tầm quan trọng của việc phòng bệnh bằng vắc xin VDNC; các đặc điểm, hiệu quả và kế hoạch tiêm vắc xin VDNC cho đàn trâu, bò.

- Tổ chức công tác truyền thông về nguy cơ đối với sức khỏe cộng đồng, an toàn dịch bệnh, thiệt hại về kinh tế, ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi, thương mại quốc tế do các hoạt động trái phép trong buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ trâu, bò, sản phẩm từ trâu, bò.

- Phổ biến chủ trương, chính sách và quy định về phòng, chống bệnh VDNC, xây dựng cơ sở, vùng an toàn dịch bệnh VDNC; xử lý các trường hợp vi phạm, không tuân thủ các quy định về phòng, chống bệnh VDNC.

- Tổ chức các lớp tập huấn nâng cao năng lực chuyên môn về giám sát, xử lý ổ dịch cho cán bộ làm công tác thú y tại địa phương.

- Đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở như: Tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền lưu động ở cơ sở, tuyên truyền, vận động thông qua các báo cáo viên, tuyên truyền viên cơ sở; Tổ chức các hội thảo, hội nghị, tập huấn chuyên

đề, các buổi tọa đàm, nói chuyện, giao lưu trực tuyến, tổ chức sự kiện về phòng, chống bệnh VDNC; tập huấn về kỹ năng truyền thông nguy cơ trong phòng, chống bệnh VDNC; xây dựng, in ấn phát các tài liệu tuyên truyền như tờ rơi, pa nô, sách sổ tay, sách mỏng..., biển quảng cáo phân phát cho người chăn nuôi, dán ở nơi công cộng (chợ, nơi hội họp ở cấp thôn, xã).

- Các nội dung thông tin, tuyên truyền về phòng, chống bệnh VDNC phải được thực hiện thường xuyên, liên tục, đặc biệt trước thời điểm dịch bệnh VDNC thường xảy ra tại địa phương, trước mùa phát triển của các véc tơ truyền bệnh VDNC, trước khi triển khai kế hoạch tiêm vắc xin VDNC.

10. Hợp tác quốc tế

- Tham gia các chương trình hợp tác quốc tế về phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò. Đề nghị các tổ chức quốc tế hỗ trợ trong việc áp dụng các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò tại địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

- Các doanh nghiệp chăn nuôi có tiềm năng xây dựng vùng, cơ sở, chuỗi cơ sở sản xuất chăn nuôi, sản xuất sản phẩm từ trâu, bò đạt tiêu chuẩn an toàn dịch bệnh nhằm đáp ứng tiêu dùng trong nước và xuất khẩu.

III. CƠ CHẾ TÀI CHÍNH

Thực hiện các chính sách hỗ trợ trong công tác phòng, chống bệnh VDNC trâu, bò theo quy định hiện hành.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị, địa phương liên quan triển khai Kế hoạch Phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trâu, bò trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2022-2030. Phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các địa phương trong việc chuẩn bị các điều kiện cần thiết để ứng phó dịch như: Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh của địa phương, chuẩn bị vật tư, hóa chất, nhân lực và các phương án cụ thể trong mỗi tình huống dịch.

- Hàng năm, giao Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố, thị xã căn cứ theo Kế hoạch và yêu cầu trong công tác phòng, chống dịch hoặc khi có dịch xảy ra xây dựng kế hoạch kinh phí phục vụ hoạt động phòng, chống dịch, đặc biệt cho công tác giám sát, phát hiện, mua vật tư, ứng phó và hỗ trợ cho người chăn nuôi có trâu, bò mắc bệnh, chết buộc tiêu hủy; kinh phí mua hóa chất sát trùng để đảm bảo đủ hóa chất chống dịch.

- Chỉ đạo Chi cục Chăn nuôi, Thú y và Thủy sản:

+ Là đầu mối chỉ đạo triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò tại địa bàn tỉnh Thái Nguyên. Thực hiện đánh giá nguy cơ bệnh VDNC trên trâu, bò xâm nhiễm vào địa bàn tỉnh.

+ Trực tiếp phối hợp với UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo, đôn đốc, kiểm tra các địa phương trong việc chuẩn bị các điều kiện cần thiết để ứng phó dịch như: Xây dựng kế hoạch phòng, chống dịch bệnh của địa phương, chuẩn bị vật tư, hóa chất, nhân lực và các phương án cụ thể trong mỗi tình huống dịch.

+ Hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật xử lý trâu, bò mắc bệnh; hướng dẫn điều trị, chăm sóc nuôi dưỡng, tiêu độc, khử trùng khi phát hiện bệnh VDNC trên trâu, bò; hướng dẫn thực hiện giết mổ và tiêu thụ thịt trâu, bò an toàn.

+ Phối hợp với các Sở, ngành liên quan và chính quyền địa phương triển khai các biện pháp xử lý các điểm thu gom, buôn bán, giết mổ, vận chuyển trâu, bò mắc bệnh; phối hợp với chính quyền địa phương, cơ quan chuyên môn cấp huyện thực hiện điều tra ổ dịch, giám sát và xử lý ổ dịch.

+ Chủ động phối hợp chặt chẽ với các cơ quan thông tin, truyền thông xây dựng thông điệp truyền thông phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò.

+ Ban hành hướng dẫn, tổ chức tập huấn và chỉ đạo các địa phương tăng cường áp dụng các biện pháp an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học trong chăn nuôi trâu, bò.

+ Hướng dẫn các địa phương thực hiện các quy định của Luật Chăn nuôi và các văn bản hướng dẫn Luật Chăn nuôi để giảm thiểu nguy cơ phát sinh dịch bệnh.

+ Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động sản xuất, kinh doanh vận chuyển buôn bán các sản phẩm liên quan đến trâu, bò.

2. Cục Quản lý thị trường tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng quản lý thị trường và các đơn vị có liên quan phối hợp với lực lượng thú y, công an, thanh tra giao thông, đấu tranh và xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển gia súc, sản phẩm động vật không rõ nguồn gốc xuất xứ, chưa qua kiểm dịch trên thị trường nhằm ngăn chặn bệnh VDNC xâm nhập vào địa bàn tỉnh.

- Tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, ngăn chặn hành vi đầu cơ, găm hàng, gian lận thương mại, đẩy giá bất hợp lý gây thiệt hại cho người tiêu dùng và ảnh hưởng đến phát triển chăn nuôi trong tỉnh.

3. Sở Y tế

Theo dõi, giám sát và ứng cứu kịp thời những trường hợp người bị nghi lây nhiễm một số bệnh lây truyền từ động vật sang người. Có trách nhiệm phối hợp với ngành Nông nghiệp và các Sở, ngành liên quan thực hiện triển khai các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò.

4. Sở Tài chính

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT báo cáo UBND tỉnh bố trí nguồn kinh phí kịp thời phục vụ công tác phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò đạt hiệu quả.

5. Sở Giao thông vận tải

Chỉ đạo lực lượng thanh tra giao thông và các đơn vị có liên quan phối hợp với lực lượng quản lý thị trường, thú y, công an đấu tranh, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển trâu, bò sống, sản phẩm liên quan đến trâu, bò không rõ nguồn gốc tại các ga tàu, bến xe, đầu mối giao thông.

6. Công an tỉnh

- Chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với lực lượng chức năng của Sở Công Thương, Sở Giao thông Vận tải, Sở Nông nghiệp và PTNT, Cục Quản lý thị trường tỉnh đấu tranh, ngăn chặn, xử lý các trường hợp buôn bán, vận chuyển trâu, bò sống, sản phẩm thịt trâu, bò không rõ nguồn gốc; tổ chức dừng phương tiện giao thông ra, vào vùng dịch, vùng bị dịch uy hiếp và vùng giám sát để thực hiện việc kiểm soát vận chuyển và vệ sinh, sát trùng tiêu độc.

- Chỉ đạo lực lượng chức năng điều tra, theo dõi nắm tình hình, cập nhật danh sách các đối tượng có biểu hiện hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ động vật, sản phẩm động vật nhập lậu, nghi nhập lậu, vận chuyển trái phép; có biện pháp giáo dục, vận động, răn đe nhằm chủ động phòng ngừa, đồng thời tập trung các biện pháp nghiệp vụ, phối hợp với các lực lượng tổ chức đấu tranh bắt giữ, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật.

7. Sở Tài nguyên và Môi trường

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn các biện pháp xử lý môi trường phục vụ công tác phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò, xử lý môi trường tại khu vực tiêu hủy trâu, bò mắc bệnh chết để tránh lây lan dịch bệnh và gây ô nhiễm môi trường.

7. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT, UBND các huyện, thành phố, thị xã xây dựng và triển khai kế hoạch tuyên truyền, truyền thông phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò đạt hiệu quả.

9. Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Báo Thái Nguyên

Phối hợp với Sở Nông nghiệp và PTNT tuyên truyền sâu rộng đến mọi tầng lớp nhân dân về tình hình dịch bệnh và các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò. Tuyên truyền để người dân chủ động thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch, không tiếp tay cho các hành vi vận chuyển, buôn bán, giết mổ trâu, bò trái phép, không tiêu thụ các sản phẩm từ trâu, bò không rõ nguồn gốc.

10. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã

- Căn cứ Kế hoạch của UBND tỉnh, các huyện, thành phố, thị xã xây dựng Kế hoạch phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò của địa phương và tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Giao trách nhiệm cụ thể cho chính quyền các cấp, các ban, ngành của địa phương để triển khai đồng bộ các biện pháp phòng, chống bệnh VDNC theo Quyết định của Chính phủ và Kế hoạch UBND tỉnh Thái Nguyên. Đặc biệt là công tác giám sát, phát hiện và xử lý ổ dịch.

- Chỉ đạo chính quyền các cấp, các cơ quan, đơn vị liên quan của địa phương tăng cường kiểm tra, đôn đốc công tác phòng, chống bệnh VDNC trên trâu, bò theo các văn bản chỉ đạo của UBND tỉnh và Hướng dẫn của cơ quan Thú y và theo quy định của pháp luật.

- Quản lý hoạt động của các cơ sở giết mổ động vật tập trung; hoạt động sơ chế, chế biến, vận chuyển, kinh doanh động vật, sản phẩm động vật và vệ sinh thú y trên địa bàn.

- Tổ chức hướng dẫn xây dựng các chuỗi cơ sở, các vùng, chuỗi sản xuất các sản phẩm từ trâu, bò an toàn dịch bệnh, an toàn sinh học.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã:

+ Tiếp nhận khai báo và kê khai chăn nuôi của các cơ sở chăn nuôi theo quy định tại Thông tư số 20/2019/TT-BNNPTNT ngày 22/11/2019 và Thông tư số 23/2019/TT-BNNPTNT ngày 23/11/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.

+ Triển khai thực hiện công tác phòng, chống dịch, đặc biệt công tác giám sát, phát hiện, báo cáo và xử lý ổ dịch theo quy định của Luật Thú y và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật.

11. Các hiệp hội, doanh nghiệp, người chăn nuôi, người vận chuyển, tiêu thụ sản phẩm chăn nuôi gia súc

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ của từng tổ chức, đơn vị để tham gia thực hiện công tác phòng, chống dịch bệnh theo chỉ đạo, đề nghị của cơ quan Trung ương và địa phương được giao chủ trì, tổ chức thực hiện.

- Thực hiện các quy định hiện hành của pháp luật về chăn nuôi, thú y, phòng, chống dịch bệnh.

- Phối hợp tốt với cơ quan chức năng, thông báo kịp thời khi phát hiện tình trạng dấu dịch của địa phương, của hộ chăn nuôi khác, tình trạng vứt xác gia súc ốm chết ra môi trường, hiện tượng bán chạy gia súc mắc bệnh, không tuân thủ các biện pháp chống dịch của người chăn nuôi.

Trên đây là Kế hoạch phòng, chống bệnh Viêm da nổi cục trên trâu, bò trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên, giai đoạn 2022-2030. UBND tỉnh yêu cầu các Sở, ngành liên quan, UBND các huyện, thành phố, thị xã chỉ đạo nghiêm túc triển khai thực hiện./. *Tiến*

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT;
 - Cục Thú y;
 - Chi cục Thú y Vùng 2;
 - TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh;
 - Chủ tịch, các PCT tỉnh;
 - Các TV BCD PC dịch bệnh ĐV tỉnh;
 - Sở Nông nghiệp và PTNT;
 - UBND các huyện, thành phố, thị xã;
 - Chi cục CN, TY&TS;
 - Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
 - Lưu: VT, CNN&XD, TH.
- X*

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Dương Văn Lượng